**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học/hoạt động giáo dục: TIẾNG VIỆT Lớp 2A

Tên bài dạy: **VIẾT**

**TẬP CHÉP :DẬY SỚM. CHỮ HOA: D** Tiết 43,44

Thời gian thực hiện: ngày 06 tháng 10 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐAT:**

1. Phát triển năng lực ngôn ngữ:

- Chép lại chính xác bài thơ **Dậy sớm**. Qua bài chép, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ.

- Làm đúng BT lựa chọn: điền chữ 1, n; chữ i, iê; vần en, eng.

- Biết viết chữ cái D viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Viết đúng câu ứng dụng “Diều sáo bay lưng trời." cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét, nối chữ đúng quy định.

**2. Phát triển năng lực văn học:** Cảm nhận được những câu thơ hay, hình ảnh đẹp trong bài chính tả.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:** Chép sẵn bài chép trên bảng, phiếu bài tập

**2. HS:** Vở, bút, bảng con …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **30’**  **30’**  **5’** | **TIẾT 1**  **1/ Hoạt động khởi động:**  - HS hát  - Kiểm tra vở của HS.  - Nhận xét  **2/ Hoạt động hình thành kiến thức:**  - GV giới thiệu bài tập chép: Dậy sớm  - GV đọc mẫu 1 lần bài thơ.  - GV yêu cầu 1 HS đọc bài thơ, cả lớp đọc thầm theo.  - GV gọi HS đọc lại bài  - GV nêu tóm tắt nội dung: Bài thơ miêu tả cảnh buổi sớm  - GV HD hình thức trình bày: Bài thơ có 2 khổ thơ. Mỗi khổ 4 dòng. Mỗi dòng có 5 tiếng. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa và lùi vào 3 ô li tính từ lề vở.  **\* HĐ 1**: Nghe viết bài *Dậy sớm*  - Gv nhắc nhở tư thế ngồi,...  - GV cho HS tiến hành chép bài vào vở  - GV HD cho HS soát lại.  \* HĐ 2: Chấm, chữa bài:  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi: gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì.  - GV chấm 5 – 7 bài, nêu nhận xét chung.  **HĐ 2:** **Điền chữ *l* hay *n*, *i* hay *iê*, *en* hay *eng*? (BT2)**  - GV mời 1 HS đọc YC của BT.  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở *Luyện viết 2*, tập một.  - GV mời 3 HS lên bảng làm BT chọn **l / n**, **e / iê**, **eng / eng**.  - GV chữ bài:  + Chữ l / n:  Giờ chơi vừa mới điểm  Gió **n**ấp đâu ùa ra,  **L**àm **n**ụ hồng chúm chím  Bật cười quá, **n**ở hoa.  + Chữ i / iê:  Cây bàng lá nõn xanh ngồi  Ngày ngày chim đến t**ìm** mồi chíp chiu  Đường xa gánh nặng sớm ch**iều**  Kê cái đòn gánh bao nh**iêu** người ngồi.  + Vần en / eng:  X**en** giữa khóm hoa treo ở góc tường là một chiếc chuông gió. Gió thổi nhè nhẹ, chuông kêu l**eng** k**eng** nghe thật vui tai.  **TIẾT 2**  **3/ Hoạt động luyện tập, thực hành:**  \* **HĐ 1**: \* Giới thiệu chữ mẫu D  - HD phân tích cấu tạo nét:  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét chữ mẫu D:  + Đặc điểm: cao 5 li, 6 ĐKN, chỉ viết 1 nét.  + Cấu tạo: Nét viết chữ hoa D là kết hợp của hai nét cơ bản: Nét lượn hai đầu dọc và cong phải nối liền nhau, tạo thành vòng xoắn nhỏ ở chân chữ.  + Cách viết: Đặt bút trên ĐKN 6, viết nét lượn hai đầu theo chiều dọc. Sau đó chuyển hướng viết tiếp nét cong phải, tạo vòng xoắn nhỏ ở chân chữ. Phần cuối nét cong lượn hẳn vào trong. Dừng bút trên ĐK 5. Chú ý phần cuối nét cong rộng vừa phải, cân đối với chân chữ.  - GV viết chữ D lên trên bảng, vừa viết vừa nhắc lại cách viết.  - Yêu cầu HS viết vào bảng con.  **HĐ2** ***. Viết câu ứng dụng***  ***-****Cho HS*quan sát cụm từ ứng dụng  - GV giới thiệu cụm từ ứng dụng: *Diều sáo bay lưng trời*.  - GV giúp HS hiểu: Cụm từ nói về hình ảnh diều bay lưng trời và tiếng sáo diều ngân nga ra khắp nơi như cũng cùng diều bay lưng trời.  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái:   * Những chữ có độ cao 2,5 li: *D, b, y, l, g*. * Chữ có độ cao 1,5 li: *t*. * Những chữ còn lại có độ cao 1 li: *i, ê, u, s, a, o, a, ư, n, ơ*.   - GV viết mẫu chữ *Diều* trên phông kẻ ô li (tiếp theo chữ mẫu).  Viết vào vở *Luyện viết 2*, tập một  - GV yêu cầu HS viết chữ *D* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.  - GV yêu cầu HS viết cụm từ ứng dụng *Diều sáo bay lưng trời* cỡ nhỏ vào vở  **4/ Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  *-* Ghi lại tiếng viết chưa đúng  - Nhận xét tiết học - tuyên dương  - Dặn về nhà chép lại bài trong vở BT và làm BT  - Đọc trước bài chính tả tiếp theo. | - Hs nghe  - HS nghe  - HS đọc thầm theo  - HS đọc  - HS nghe  - HS nghe  - HS nghe và chuẩn bị  - HS viết bài  - HS kiểm tra lại bài  - HS nghe và chấm lỗi  - HS giơ tay  - HS nộp bài  - HS nghe  - 1 HS đọc YC của BT.  - HS làm bài vào vở *Luyện viết 2*, tập một.  - 3 HS lên bảng hoàn thành BT.  - HS lắng nghe, chữa bài vào VBT.  - HS quan sát.  - HS quan sát và lắng nghe.  - HS viết bảng con.  - Lắng nghe.  - Hs viết vào vở  - HS viết bảng con  - HS nghe  - HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS viết chữ *D* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.  - HS viết cụm từ ứng dụng *Diều sáo bay lưng trời* cỡ nhỏ vào vở.  Lắng nghe và thực hiện |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy (nếu có):**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………